

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1009/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 10 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Kết luận số 81-KL/TW ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 462/QĐ-TTg ngày 22/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh”;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 324/TTr-SNV ngày 02/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (có Kế hoạch kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành, cơ quan, đơn vị trong các cụm, khối thi đua thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Hội Doanh nhân trẻ tỉnh;
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, NC (HP).



CHỦ TỊCH

Phan Huy Ngọc

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

(Kèm theo Quyết định số: ~~1009~~1009/QĐ-UBND ngày ~~10~~10 tháng 4 năm 2026 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; hoàn thành các tiêu chí thi đua tại Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” kèm theo Quyết định số 462/QĐ-TTg ngày 22/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (sau đây viết tắt là “Phong trào thi đua”) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo khí thế thi đua sôi nổi, khơi dậy tinh thần chủ động, sáng tạo, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong việc ứng dụng khoa học, công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh vào hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội.

- Khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển quốc gia, phát huy tính chủ động, sáng tạo trong toàn hệ thống chính trị và trong Nhân dân, tự lực tự cường, khai thác tối đa năng lực nội sinh, với quan điểm: “Người dân là trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu của phát triển, trong đó chất lượng môi trường sống được coi là thước đo quan trọng phản ánh hiệu quả và tính bền vững của tăng trưởng kinh tế - xã hội”.

- Thông qua phong trào thi đua, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển tỉnh Tuyên Quang theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng, đồng bộ gắn với Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2025-2030 và việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị bảo đảm thiết thực, hiệu quả, với nội dung, hình thức phong phú.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua để có giải pháp khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện. Kịp thời phát hiện, biểu dương, tôn vinh, khích lệ, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích trong Phong trào thi đua và hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

Để góp phần hoàn thành, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản tại các Nghị quyết của Trung ương, của Chính phủ, của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các xã, phường (*sau đây viết tắt là sở, ngành, địa phương*), tổ chức, doanh nghiệp tổ chức các phong trào thi đua với chủ đề, nội dung phù hợp, tập trung thi đua thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

1. Thi đua tạo đột phá trong tư duy, nhận thức và hành động: Xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi "xanh - số" là động lực then chốt của tăng trưởng, là nền tảng nâng cao năng suất và năng lực cạnh tranh; là công cụ nâng cao hiệu quả quản trị, năng lực tự chủ quốc gia và bảo đảm quốc phòng an ninh.

2. Thi đua phát triển hạ tầng số, hạ tầng xanh hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả;

3. Thi đua đổi mới sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong mọi hoạt động và trong hợp tác quốc tế;

4. Thi đua phát triển kinh tế số, xã hội số, Chính phủ số, chính quyền số, công dân số gắn với phong trào "Bình dân học vụ số" và các nền tảng số với mục tiêu "3 an": An ninh, an toàn và an dân;

5. Thi đua chuyển đổi xanh, chống biến đổi khí hậu trong phát triển kinh tế nhanh và bền vững.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

1.1. Đối với các sở, ngành, địa phương

- Hoàn thành có chất lượng, đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại các Nghị quyết của Trung ương, của Chính phủ, của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Phát triển đồng bộ công nghiệp - nông nghiệp - dịch vụ theo chuỗi giá trị; nâng cao năng lực tự chủ về công nghệ và chuỗi cung ứng trong những lĩnh vực trọng yếu; cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng, tài nguyên, phát triển kết cấu hạ tầng xanh, bền vững, xây dựng lối sống xanh.

- Kịp thời ban hành hoặc tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công, ... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và nguồn nhân lực chất lượng cao; cải cách phương thức quản lý, cơ chế quản lý tài chính, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính.

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi xanh trong hoạt động của sở, ngành, địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư cho chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

1.2. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Tổ chức được các hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả, huy động sự tham gia phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền, cơ quan liên quan trong việc phổ biến, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng và có nhiều hoạt động thiết thực thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Có sáng kiến, giải pháp triển khai sâu rộng phong trào học tập số, bình dân học vụ số, góp phần phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, từng bước tạo lập môi trường và hình thành văn hóa, lối sống xanh trong mỗi đoàn viên, hội viên; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh.

1.3. Đối với các doanh nghiệp

- Xây dựng chiến lược, kế hoạch kinh doanh lâu dài, bền vững, có tầm nhìn, có cấu trúc, mô hình kinh doanh chủ động, linh hoạt; đổi mới văn hóa doanh nghiệp mạnh mẽ. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số.

- Chuyển từ ứng dụng và làm chủ công nghệ sang xây dựng năng lực sáng tạo đột phá. Đầu tư nghiên cứu các giải pháp mới thông minh, công nghệ quản lý; ứng dụng công nghệ số và tự động hóa, tích hợp công nghệ vào các sản phẩm và dịch vụ, gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh chuyển giao tri thức, đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Cải cách mô hình quản lý, mở rộng năng lực áp dụng các công nghệ mới, số hoá và phát triển các sản phẩm, dịch vụ có tính đột phá để tạo ra sự khác biệt và cạnh tranh trên thị trường.

- Chủ động tham gia bảo vệ môi trường, tối ưu hóa khả năng sản xuất, kinh doanh thông qua tiết kiệm nguyên - nhiên vật liệu, sử dụng nguyên vật liệu tái tạo, giảm khí nhà kính, vận hành kinh tế tuần hoàn, áp dụng tiêu chuẩn quản lý môi trường và tối ưu hóa vận chuyển để giảm phát thải.

1.4. Đối với cá nhân

- Cán bộ, công chức, viên chức nỗ lực, có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc tham mưu xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, góp phần thực hiện hiệu quả Phong trào thi đua.

- Đối tượng khác: Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

2. Hình thức khen thưởng

2.1. Khen thưởng hằng năm

Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua của các tập thể, cá nhân, các sở, ngành, địa phương thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2.2. Khen thưởng sơ kết, tổng kết

- Hình thức khen thưởng sơ kết:

- + Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- + Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- + Giấy khen.

- Hình thức khen thưởng tổng kết:

- + Huân chương Lao động;
- + Cờ Thi đua của Chính phủ;
- + Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- + Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh;
- + Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- + Giấy khen.

- Tiêu chuẩn, số lượng khen thưởng:

Căn cứ thành tích trong tổ chức thực hiện Phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và hướng dẫn của Bộ Nội vụ (*đối với khen thưởng cấp Nhà nước*), hướng dẫn của Sở Nội vụ (*đối với khen thưởng cấp tỉnh*).

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tầng lớp Nhân dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào thi đua để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh là động lực chính phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Phát hiện, động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua. Tập trung khen thưởng các tập thể, cá nhân có những đề xuất, sáng kiến, giải pháp có giá trị trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

4. Hằng năm, cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương.

V. THỜI GIAN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2026 đến năm 2030, chia thành 02 giai đoạn:

1.1. Giai đoạn 1 (từ 2026-2027)

Các sở, ngành, địa phương xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào, các tiêu chí thi đua phù hợp trong Quý II/2026; tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm ở cấp sở, ngành, địa phương và cấp tỉnh vào năm 2027 để triển khai giai đoạn tiếp theo.

1.2. Giai đoạn 2 (từ 2028-2030)

Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện Giai đoạn 1, căn cứ hướng dẫn của Trung ương, Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục triển khai Giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030.

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Các sở, ngành, địa phương căn cứ Kế hoạch này và Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2025-2030 tại Quyết định số 1418/QĐ-UBND ngày 01/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và đặc điểm, tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ để xây dựng Kế hoạch phát động, triển khai, thực hiện Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, thiết thực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, quyết tâm cao hơn nữa trong hành động của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tầng lớp Nhân dân, thực hiện thắng lợi tại các Nghị quyết của Trung ương, của Chính phủ, của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

2.2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các tổ chức xã hội, các đoàn thể vận động đoàn viên, hội viên tích cực nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, lựa chọn đảm nhận những nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của đoàn viên, hội viên trong việc thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

2.3. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí tiếp tục thông tin, tuyên truyền sâu rộng về ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; tích cực tuyên truyền, phản ánh về Phong trào thi đua, những cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, điển hình tiên tiến trong thực hiện Phong trào thi đua.

2.4. Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ hướng dẫn của Trung ương, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng tiêu chí đánh giá mức độ đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học công nghệ, chuyển đổi số và lựa chọn các tập thể, cá nhân thực hiện xuất sắc tiêu chí này để làm căn cứ bình xét khen thưởng.

2.5. Sở Nông nghiệp và Môi trường căn cứ hướng dẫn của Trung ương, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi xanh và lựa chọn các tập thể, cá nhân thực hiện xuất sắc tiêu chí này để làm căn cứ bình xét khen thưởng.

2.6. Các doanh nghiệp chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong hoạt động của doanh nghiệp, đảm bảo an toàn, an ninh mạng, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh.

2.7. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương phân công rõ trách nhiệm các thành viên trong quá trình chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở các lĩnh vực, địa bàn cụ thể. Các cụm, khối thi đua bổ sung kết quả thực hiện phong trào thi đua là tiêu chí chấm điểm hằng năm đối với đơn vị thành viên của cụm, khối thi đua trên địa bàn tỉnh.

